

Accepted Warehouse, Rejected Warehouse - Kho hàng đạt chuẩn, Kho hàng bị từ chối

Trong **VHTerp**, các khái niệm **Accepted Warehouse** và **Rejected Warehouse** liên quan đến việc quản lý hàng hóa trong quy trình kiểm tra chất lượng (Quality Inspection) hoặc khi xử lý các vấn đề với hàng hóa (như hàng lỗi, hàng không đạt tiêu chuẩn).

1. Accepted Warehouse (Kho hàng đạt chuẩn)

- **Ý nghĩa:** Đây là kho lưu trữ dành cho hàng hóa đã vượt qua kiểm tra chất lượng và được chấp nhận nhập kho.
 - **Sử dụng:**
 - Khi thực hiện nhập hàng, nếu hàng hóa đạt tiêu chuẩn, hệ thống sẽ tự động chuyển chúng vào **Accepted Warehouse**.
 - Đây là nơi lưu trữ chính thức các mặt hàng sẵn sàng để bán, sản xuất, hoặc sử dụng.
 - **Ví dụ thực tế:**
 - Bạn nhập một lô gỗ nguyên liệu để sản xuất nội thất. Sau khi kiểm tra chất lượng, các thanh gỗ đạt tiêu chuẩn được đưa vào kho **Nguyên vật liệu đạt chuẩn** (Accepted Warehouse).
-

2. Rejected Warehouse (Kho hàng bị từ chối)

- **Ý nghĩa:** Đây là kho dùng để lưu trữ tạm thời các hàng hóa không đạt tiêu chuẩn sau kiểm tra chất lượng.
- **Sử dụng:**
 - Hàng hóa bị từ chối không được đưa vào lưu thông hoặc sử dụng.
 - Các mặt hàng trong **Rejected Warehouse** thường cần xử lý thêm, như trả lại nhà cung cấp, sửa chữa, hoặc loại bỏ.
- **Ví dụ thực tế:**
 - Bạn nhập 100 bộ máy tính. Sau kiểm tra, 5 bộ có lỗi kỹ thuật (hỏng nguồn, màn hình không hoạt động). Những bộ này được chuyển vào kho **Hàng bị từ chối** để xử lý thêm.

3. Cách hoạt động trong VHTerp

- **Khi nào dùng?**
 - Khi thực hiện quy trình kiểm tra chất lượng (**Quality Inspection**).
 - Khi có hàng hóa trả về từ khách hàng (**Sales Return**) hoặc bị lỗi trong quá trình sản xuất.
 - **Quy trình:**
 1. Hàng hóa nhập kho ban đầu được kiểm tra chất lượng.
 2. Phân loại:
 - **Đạt chuẩn:** Chuyển vào **Accepted Warehouse**.
 - **Không đạt chuẩn:** Chuyển vào **Rejected Warehouse**.
 3. Hàng bị từ chối có thể:
 - Trả lại nhà cung cấp (**Purchase Return**).
 - Sửa chữa, tái chế, hoặc hủy.
 - **Thiết lập trong VHTerp:**
 - Vào **Stock Settings** > Chỉ định các kho cho **Accepted Warehouse** và **Rejected Warehouse**.
 - Khi tạo **Stock Entry** hoặc **Purchase Receipt**, hệ thống sẽ tự động sử dụng các kho này theo quy trình.
-

4. Lợi ích của việc phân loại kho

- **Quản lý chất lượng:** Dễ dàng phân biệt giữa hàng đạt tiêu chuẩn và hàng bị lỗi.
- **Tối ưu lưu trữ:** Đảm bảo kho chính chỉ chứa hàng hóa chất lượng cao.
- **Dễ theo dõi:** Hệ thống cung cấp báo cáo về số lượng và trạng thái hàng hóa trong từng loại kho.

Hướng dẫn thiết lập Accepted Warehouse và Rejected Warehouse trong ERPNext

Bước 1: Tạo kho (Warehouse)

Trước khi chỉ định Accepted Warehouse và Rejected Warehouse, bạn cần tạo các kho này trong hệ thống.

1. **Đi tới:**
 - **Home > Stock > Masters > Warehouse**
2. **Tạo Accepted Warehouse:**
 - Nhấp vào nút **New**.

- **Warehouse Name:** "Kho hàng đạt chuẩn" (Accepted Warehouse).
- **Parent Warehouse:** Chọn kho chính (nếu có, ví dụ: "Kho tổng").
- Lưu.

3. Tạo Rejected Warehouse:

- Nhấp vào nút **New**.
- **Warehouse Name:** "Kho hàng bị từ chối" (Rejected Warehouse).
- **Parent Warehouse:** Chọn kho chính (nếu có).
- Lưu.

Bước 2: Chỉ định kho trong Stock Settings

1. Đi tới:

- **Home > Stock > Settings > Stock Settings.**

2. Tìm các trường:

- **Default Accepted Warehouse:** Chọn "Kho hàng đạt chuẩn" (Accepted Warehouse).
- **Default Rejected Warehouse:** Chọn "Kho hàng bị từ chối" (Rejected Warehouse).

3. Nhấp **Save** để lưu cài đặt.

Bước 3: Sử dụng trong quy trình nhập kho (Purchase Receipt)

1. Tạo Phiếu nhập kho (Purchase Receipt):

- **Đi tới:** **Home > Buying > Transactions > Purchase Receipt.**
- Thêm mặt hàng cần nhập.

2. Thực hiện kiểm tra chất lượng:

- Trong tab **Quality Inspection**, chỉ định phiếu kiểm tra (nếu cần).
- **Kết quả kiểm tra:**
 - Nếu đạt chuẩn: Hệ thống sẽ chuyển hàng vào **Accepted Warehouse**.
 - Nếu không đạt chuẩn: Hệ thống chuyển hàng vào **Rejected Warehouse**.

Bước 4: Quản lý hàng hóa trong Rejected Warehouse

1. Kiểm tra tồn kho bị từ chối:

- **Đi tới:** **Home > Stock > Reports > Stock Ledger.**
- Lọc **Warehouse = Rejected Warehouse**.

2. Hành động tiếp theo:

- **Trả lại nhà cung cấp (Purchase Return):** Nếu hàng lỗi không thể sử dụng.
- **Sửa chữa:** Nếu hàng có thể khắc phục.
- **Loại bỏ:** Thực hiện điều chỉnh tồn kho (Stock Entry).

Bước 5: Báo cáo và theo dõi

1. Kiểm tra tồn kho Accepted và Rejected:

- **Đi tới: Home > Stock > Reports > Stock Balance.**
- Chọn kho cần xem: "Accepted Warehouse" hoặc "Rejected Warehouse".

2. Xem báo cáo kiểm tra chất lượng:

- **Home > Stock > Reports > Quality Inspection Report.**
- Báo cáo này sẽ hiển thị các mặt hàng đạt chuẩn và không đạt chuẩn.

Lưu ý

- **Đảm bảo quy trình kiểm tra chất lượng (Quality Inspection):**
 - Bạn cần định nghĩa các tiêu chí kiểm tra trong **Quality Inspection Template** để đảm bảo hàng hóa được kiểm tra đúng chuẩn.
- **Kiểm tra lại cài đặt mặc định:**
 - Nếu có nhiều Accepted Warehouse hoặc Rejected Warehouse, bạn có thể chỉ định cụ thể trong từng giao dịch.

Phiên bản #2

Được tạo 4 tháng 1 2025 18:16:22 bởi Đỗ Ngọc Tú

Được cập nhật 4 tháng 1 2025 18:22:20 bởi Đỗ Ngọc Tú